TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS -ST
Ngày: 17 – 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng
Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: ông Ngô Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1999;
Nơi cư trú: xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12 Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1971. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1974 .Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2023 đến ngày 06/02/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
Bị hại: Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1955
Nơi cư trú: xóm 15, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.(Đã chết).
Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

* Chị Đặng Thu H sinh năm 1979, Nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* Chị Đặng Thị L2, sinh năm 1981, Nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* Chị Đặng Thị L3, sinh năm 1984, Nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

* Anh Đặng văn Đ, sinh năm 1977, Nơi cư trú: xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H, chị L, chị L1: Anh Đặng văn Đ, sinh năm 1977, Nơi cư trú: xóm 15, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng:

* bà Nguyễn Thị L4
* bà Nguyễn Thị D
* ông Phạm văn X,
* anh Lê Quang D,

(Tại phiên tòa anh Đ, chị L, chị L1, chị L3, bà L4, anh D, bà L2, ông X vắng mặt; bà D có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Văn T, sinh năm 1999, trú tại: xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đã có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ 28 phút ngày 30/8/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE, màu đen, BKS: 18F1- 203.47 dung tích 109 cm^3 chở phía sau là Lê Quang D, sinh năm 1999, ở cùng xóm đi trên đường liên xã theo hướng từ tỉnh lộ 488 ra đường liên xã Bắc-Đài. Khi T đi đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa đường liên xã và đường đi từ cầu bắc qua sông tưới tiêu vào khu dân cư thuộc địa phận xóm 15, xã X, bên phải theo hướng đi của T là cầu, bên trái là đường nhánh vào khu dân cư. Đoạn đường này không có biển báo, bên đường có đèn chiếu sáng. Cùng lúc này có bà Phạm Thị L1 sinh năm 1955, trú tại: xóm 15, xã X đang đi bộ từ phía cầu qua đường để vào khu vực dân cư. Khi bà L1 đã đi vào đường liên xã thì xe T cũng đi đến ngã tư, nhưng do T không chú ý quan sát, không ra tín hiệu cảnh báo (còi), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường, không điều khiển xe với tốc độ phù hợp với điều kiện của đường, thời tiết nên phần đầu xe do T điều khiển xô vào bà L1 làm bà L1 bị hất văng về phía trước khoảng 17 mét. T và D bị ngã, xe mô tô do T điều khiển đổ rê về phía trước khoảng 15 mét.

Hậu quả: Bà L11 bị thương được đưa đi cấp cứu đến 22 giờ 20 phút ngày 30/8/2022 thì tử vong. D và T bị thương nhẹ, phương tiện bị hư hỏng.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường thu giữ chiếc xe mô tô BKS: 18F1- 203.47 và giấy phép lái xe mô tô của Nguyễn Văn T đồng thời tiến hành khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và thu thập các tài liệu liên quan. Kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là trục đường liên xã thẳng, gần ngã tư giao nhau giữa đường liên xã và đường từ cầu bắc qua sông tưới tiêu vào khu vực dân cư xóm 15, xã X, mặt đường rải nhựa, lòng đường rộng 3,9 mét. Hai bên lề đường rộng 1,5 mét. Bên trái đường là khu vực dân cư, bên phải đường là sông tưới tiêu. Cầu bắc qua sông tưới tiêu đi vào khu dân cư rộng 3,8 mét. Đường đi vào khu dân cư rộng 4,8 mét.

Hiện trường để lại 01 vết máu; 05 vết cày có chiều hướng từ tỉnh lộ 488 đi đường liên xã Bắc –Đài; 01 vết vỡ bê tông trên cột điện; 01 xe mô tô BKS 18F1-203.47. Vết cày số (1) dài 1,3 mét, đầu và cuối vết cách mép đường nhựa bên phải là 2,06 mét và 2,04 mét, cách tâm ngã tư giao nhau là 3,9 mét. Vết máu không rõ hình dạng không rõ hình dạng kích thước (0,3x 0,11) mét, tâm vết cách mép đường làm chuẩn là 1,7 mét và cách điểm đầu vết cày (1) là 17 mét; Vết vỡ bê tông trên cột điện kích thước (0,06x0,03) mét, tâm vết cách mặt đất 0,20 mét và cách điểm đầu vết cày số (1) là 15 mét…

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Phần đầu xe: Cụm đèn chiếu sáng trước bị bung rời khỏi xe chỉ còn được nối với xe bằng dây điện; ốp nhựa bao quanh cụm đèn bị gãy vỡ kích thước (28x13,5)cm; mặt trên của ốp nhựa bao quanh phía trên cụm đèn có vết mài kích thước (18x3)cm; Mặt trên của đầu chắn bùn có vết trượt xước nhựa kích thước (4x4)cm….Ngoài ra một số bộ phận khác có vết nứt, vỡ nhựa và trầy xước sơn.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định số 1277 ngày 08/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận dấu hiệu chính qua giám định và nguyên nhân chết của nạn nhân như sau: Vùng thái dương trái tụ máu dưới da cơ, kích thước kích thước (10x8)cm; Vỡ lún xương hộp sọ đỉnh trái, kích thước kích thước (2x1)cm, qua đám vỡ lún có nước máu không đông chảy qua; Sập xương chính mũi; Gãy cung trước xương sườn 5,6,7 bên phải; Gãy cung trước xương sườn 4,5,6 bên trái; Khung chậu mất vững. Nạn nhân Phạm Thị L1, sinh năm 1955 chết do đa chấn thương. Cơ chế do va đập và chà sát

Kết quả đo nồng độ cồn trong máu hồi 23 giờ 03 phút ngày 30/8/2022 đối với Nguyễn Văn T là 0 mg/lít khí thở.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BLADE, màu đen, BKS: 18F1- 203.47 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị D (mẹ T) xe mô tô hư hỏng nhẹ, bà D không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà D. Còn giấy phép lái xe mô tô số 360210003483 mang tên Nguyễn Văn T được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị L1 số tiền 20.000.000 đồng. Hiện đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn T.

Cáo trạng số 24/CT - KS ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường,tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi về tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ. Trách nhiệm dân sự không đặt ra. Trả

lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số 360210003483 mang tên Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, gia đình bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 30/8/2022. Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày lập hồi 21 giờ ngày 30/8/2022. Biên bản khám xe mô tô ngày 05/9/2022; Kết luận giám định pháp y tử thi số 1277 ngày 08/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Lời khai của người làm chứng Lê Quang D, Nguyễn Thị L4, Phạm Văn X. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 28 phút, ngày 30/8/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE, màu đen, BKS 18F1- 203.47 dung tích 109 cm³ chở phía sau là Lê Quang D, sinh năm 1999, trú tại xóm 14, xã X đi trên đường liên xã hướng từ tỉnh lộ 488 ra đường liên xã Xuân Bắc – Xuân Đài. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường liên xã và đường đi từ cầu bắc qua sông tưới tiêu vào khu dân cư thuộc địa phận xóm 15, xã X, T không chú ý quan sát, không ra tín hiệu cảnh báo (còi), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường, không điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của đường, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông. đã vi phạm khoản 3 Điều 4, khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên đã xô vào bà Phạm Thị L1 đang đi bộ sang đường, làm bà L1 tử vong. Hành vi trên của Nguyễn Văn T đã phạm tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt qui định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại tới trật tự an toàn giao thông đường bộ. Trong lúc tình hình trật tự an toàn giao thông diễn biến phức tạp, Nhà nước đề ra nhiều chính sách nhằm hạn chế tai nạn giao thông, các cơ quan ban ngành nhiều nỗ lực tuyên truyền vận động mọi người chấp hành luật lệ giao thông nhưng tai nạn vẫn không giảm. Bị cáo thiếu ý thức tuân thủ luật giao thông đường bộ nên gây ra tai nạn trên làm thiệt hại tính mạng của người khác. Do đó cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung ngoài xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng mức án phạt tù có thời hạn cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cùng sự giám sát của UBND nơi bị cáo cư trú cũng đủ để bị cáo trở thành công dân có ích và răn đe đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Quang D không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và không ai yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét nữa.

Tang vật vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BLADE, màu đen, BKS: 18F1- 203.47 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị D (mẹ T) xe mô tô hư hỏng nhẹ, bà D không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà D là phù hợp. Xét thấy không cần tịch thu giấy phép lái xe của bị cáo nên trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số 360210003483 mang tên Nguyễn Văn T. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(17/4/2023).

- Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã X giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số 360210003483 mang tên Nguyễn Văn T

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Văn Đ, chị Đặng Thị L2, chị Đặng Thu H, chị Đặng Thị L3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X ;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật,
- Người được ủy quyền;
- Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh